

Lựa chọn biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho sinh viên không chuyên trường Đại học Hà Tĩnh

TS. Nguyễn Xuân Hùng; TS. Vũ Thái Hồng

TÓM TẮT:

Bài báo này là kết quả nghiên cứu thực trạng công tác giáo dục thể chất (GDTC) ở trường Đại học Hà Tĩnh (ĐHHT). Trên cơ sở đó, lựa chọn được một số biện pháp nhằm góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy môn GDTC cho sinh viên (SV) trường ĐHHT, từ đó nâng cao hiệu quả GDTC của trường.

Từ khóa: giáo dục thể chất, biện pháp, nâng cao, trường Đại học Hà Tĩnh.

ABSTRACT:

This paper is the result of research on the situation of Physical Education work at Ha Tinh University. On this basis, we choose a number of measures to improve the quality of teaching physical Education University student Ha Tinh, thereby improving the efficiency of the school physical Education.

Keywords: physical Education, measures, advanced, Ha Tinh University.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, các trường đại học - cao đẳng đều có xu hướng phát triển về quy mô và đa dạng hóa các loại hình đào tạo. Với sự phát triển mạnh mẽ về số lượng SV như hiện nay, vấn đề đảm bảo chất lượng giáo dục trong đó có GDTC đang là thử thách lớn. Trường ĐHHT qua 10 năm xây dựng và trưởng thành, nhà trường đã và đang khẳng định vị thế cũng như quy mô đào tạo. Bên cạnh đó, nhà trường cũng chú trọng quan tâm đến GDTC của học sinh (HS), SV. Đặc biệt là việc nâng cao chất lượng GDTC cho SV, giúp các em đạt được tình trạng tâm lý và sức khỏe tốt nhất để hoàn thành khóa học tại trường cũng như quá trình công tác sau này.

Vì vậy, Trên cơ sở phân tích ý nghĩa và tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng GDTC cho SV, chúng tôi nghiên cứu đề tài: **“Lựa chọn biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho SV không chuyên trường ĐHHT”**.

Quá trình nghiên cứu, đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: tổng hợp và phân tích tài liệu, phỏng vấn tọa đàm, quan sát sư phạm, kiểm tra sư phạm, toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Đánh giá thực trạng chất lượng GDTC của trường ĐHHT

Kết quả nghiên cứu của đề tài đã tiến hành đánh

giá thực trạng về: công tác quản lý GDTC; về đội ngũ giáo viên (GV); cơ sở vật chất (CSVC), sân bãi dụng cụ học tập; chương trình giảng dạy môn học GDTC; mức độ nhận thức về vị trí, vai trò của công tác GDTC; thực trạng phong trào ngoại khóa của SV; những yếu tố làm hạn chế và ảnh hưởng đến chất lượng GDTC và chất lượng GDTC, thể lực của SV trường ĐHHT. Trong phạm vi bài báo xin được đánh giá một số mặt:

2.1.1. Thực trạng CSVC, trang thiết bị phục vụ công tác GDTC.

Kết quả bảng 1 cho thấy: diện tích sân bãi và dụng cụ phục vụ công tác GDTC ở trường ĐHHT chưa đáp ứng được việc giảng dạy chính khóa cũng như nhu cầu tham gia tập luyện ngoại khóa của SV.

2.1.2. Thực trạng về đội ngũ GV GDTC của trường ĐHHT

Kết quả cho thấy: được sự quan tâm của lãnh đạo tới chất lượng đội ngũ giảng viên của nhà trường: vấn đề bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ giảng dạy đã được quan tâm, hầu hết trình độ GV đều đã tốt nghiệp đại học thể dục thể thao (ĐH TDTT) (100%), có thâm niên giảng dạy trên 10 năm có 3 người. Trong những năm gần đây đã có 04 cán bộ giảng dạy tốt nghiệp thạc sỹ và 9 cán bộ đang theo học cao học (2015 - 2017).

2.1.3. Thực trạng chương trình môn học GDTC nội khóa

Qua bảng 3 cho thấy: tổng số 90 tiết học mà các SV

Bảng 1. Thực trạng CSVC, trang thiết bị phục vụ công tác GDTC của trường ĐHHT

TT	Tên sân tập, dụng cụ	2015		2016	
		Số lượng	Chất lượng	Số lượng	Chất lượng
1	Sân bóng đá	4	2 sân cỏ thường, 2 sân nhân tạo	7	2 sân cỏ thường + 5 sân nhân tạo
2	Sân bóng chuyền	7	1 sân thảm + 6 sân bê tông	7	1 sân thảm + 6 sân bê tông
3	Sân bóng rổ	1	1 sân bê tông	1	1 sân bê tông
4	Sân cầu lông	2	Trung bình	2	Trung bình
5	Nhà tập đa năng	2	Trung bình	2	Trung bình
6	Đường chạy 100m	4	Trung bình	4	Trung bình
7	Đường chạy 15000m	4	Trung bình	4	Trung bình
8	Hồ nhảy xa	3	Trung bình	3	Trung bình
9	Dụng cụ nhảy cao (bộ)	2	Tốt	2	Tốt
10	Sân đẩy tạ	1	Trung bình	1	Trung bình
11	Xà kép	5	Trung bình	5	Trung bình
12	Xà lệch	5	Trung bình	5	Trung bình
13	Thang giống	4	Trung bình	4	Trung bình

Bảng 2. Thực trạng đội ngũ GV bộ môn GDTC trường ĐHHT

Tổng số GV	Trình độ				Giới tính		Thâm niên (năm)	
	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Cao học	ĐH	Nam	Nữ	<5	>10
Số lượng	0	4	9	10	10	3	10	3

Bảng 3. Phân phối chương trình môn học GDTC của trường ĐHHT

TT	Nội dung chương trình	Số tiết	Phân phối chương trình		
			HK1	HK2	HK3
I	HỌC PHẦN GDTC I	30			
1	- Nhập môn		6		
2	- KT chạy cự ly ngắn (100m)		10		
3	- Thể dục dụng cụ		12		
4	- Kiểm tra		4		
II	HỌC PHẦN GDTC II	30			
1	Kỹ thuật chạy cự ly trung bình			6	
2	Kỹ thuật nhảy xa			10	
3	Thể dục dụng cụ			10	
4	- Kiểm tra			4	
III	HỌC PHẦN GDTC III	30			
1	- Môn thể thao tự chọn (Bóng chuyền, bóng đá, bóng rổ, bóng ném, cầu lông)				30

ĐHHT phải tham gia trong các học kỳ cho thấy: chương trình đào tạo đã đảm bảo được lượng kiến thức GDTC. Tuy nhiên, chương trình vẫn chưa mang tính hệ thống chỉ thực hiện ở 3 học kỳ đầu nên việc duy trì và phát triển thể lực cho các học kỳ tiếp theo không được đảm bảo.

2.2. Lựa chọn biện pháp nhằm nâng cao chất lượng GDTC cho SV trường ĐHHT

Trên cơ sở những nguyên tắc và cơ sở để lựa chọn các biện pháp đã được đề ra, đề tài tiến hành sử dụng phương pháp phỏng vấn để lựa chọn các biện pháp phù hợp để ứng dụng vào thực tiễn công tác đào tạo của

nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả công tác GDTC cho SV. Kết quả thu được bảng 4.

Căn cứ kết quả phỏng vấn 40 chuyên gia, các nhà quản lý, giảng viên, đề tài đã lựa chọn được 7 biện pháp được đánh giá từ 80% trở lên ở mức độ rất tốt và tốt để đưa vào thực hiện nhằm nâng cao chất lượng GDTC cho SV trường ĐHHT bao gồm: biện pháp 1: thường xuyên tổ chức các giải, buổi thi đấu thể thao giao hữu giữa các khối, lớp cùng với các du HS ngoài nước với nhau; biện pháp 2: nâng cao số lượng, chất lượng đội ngũ GV GDTC; biện pháp 3: bồi dưỡng, hướng dẫn phương pháp tập luyện Thể

Bảng 4. Kết quả phỏng vấn lựa chọn các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác GDTC cho SV trường ĐHHT (n = 40)

TT	Biện pháp	Kết quả phỏng vấn	
		n	%
1	Làm tốt công tác lãnh đạo của Ban giám hiệu, các tổ chức quản lý đối với công tác GDTC trong nhà trường	23	57,5
2	Nâng cao số lượng, chất lượng đội ngũ GV GDTC	33	82,5
3	Thường xuyên tổ chức các giải, buổi thi đấu thể thao giao hữu giữa các khối, lớp cùng với các du HS ngoài nước với nhau trong và ngoài nhà trường	35	87,5
4	Nâng cao nhận thức về lợi ích, tác dụng của việc thường xuyên tập luyện thể thao	29	72,5
5	Bồi dưỡng, hướng dẫn phương pháp tập luyện TDDT cho SV	34	85
6	Tăng số giờ học nội khoá lên 4 tiết mỗi tuần	11	27,5
7	Tăng cường diện tích sân bãi và quy hoạch bố trí sân tập, khu tập TDDT	25	62,5
8	Đổi mới phương pháp giảng dạy GDTC cho phù hợp	34	85
9	Thành lập các đội tuyển, câu lạc bộ thể thao tham dự các giải đấu được tổ chức định kỳ cho sinh viên các trường đại học	19	47,5
10	Khuyến khích, chia sẻ những sáng kiến kinh nghiệm, nghiên cứu về công tác GDTC trong trường và với các trường bạn	27	67,5
11	Tăng số môn thể thao tự chọn: Bóng bàn, Bóng rổ	20	50
12	Tổ chức và tăng cường đẩy mạnh các hoạt động ngoại khoá	38	95
13	Tuyên truyền, tăng cường nhận thức ý nghĩa, vai trò của GDTC trong trường học đối với SV	34	85
14	Tăng cường CSVC trang thiết bị phục vụ học tập và hoạt động thể thao	37	92,5

dục thể thao (TDDT) cho SV; biện pháp 4: đổi mới phương pháp giảng dạy GDTC cho phù hợp; biện pháp 5: tổ chức và tăng cường đẩy mạnh các hoạt động ngoại khoá; biện pháp 6: tuyên truyền, tăng cường nhận thức ý nghĩa, vai trò của

GDTC trong trường học đối với SV; biện pháp 7: tăng cường CSVC trang thiết bị phục vụ học tập và hoạt động thể thao.

3. KẾT LUẬN

- Kết quả đã đánh giá được thực trạng công tác GDTC ở trường ĐHHT: CSVC, phương tiện phục vụ công tác giảng dạy và học tập môn học GDTC còn

chưa đầy đủ; chuẩn hoá đội ngũ cán bộ giảng dạy đã được quan tâm, hầu hết trình độ GV đều đã tốt nghiệp ĐH TDDT (100%), có 4 giảng viên tốt nghiệp thạc sỹ và 9 giảng viên đang học cao học, thực tiễn cần tăng về chất lượng và số lượng để đáp ứng nhu cầu hiện tại; chương trình đào tạo đã đảm bảo được lượng kiến thức GDTC. Tuy nhiên, chương trình vẫn chưa mang tính hệ thống chỉ thực hiện ở 3 học kì đầu nên việc duy trì và phát triển thể lực cho các học kì tiếp theo không được đảm bảo.

- Quá trình nghiên cứu đã lựa chọn được 7 biện pháp phù hợp để đưa vào thực tiễn công tác đào tạo của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng GDTC cho SV ĐHHT.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Nghiệp Chí (1991), *Đo lường thể thao*, Nxb, TDDT, Hà Nội.
 2. Phạm Đình Bẩm (2005) - *Một số vấn đề cơ bản về quản lý TDDT* - Tài liệu chuyên khảo dành cho học viên cao học TDDT, Nxb TDDT, Hà Nội.
 3. Đồng Văn Triệu, Lê Anh Thơ (2000), *Lý luận và phương pháp GDTC trong trường học*, Nxb, TDDT, Hà Nội.
 4. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tốn (2000), *Lý luận và phương pháp TDDT*, Nxb TDDT, Hà Nội.
 5. Nghị Quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020.
 6. Quyết định 14/2001/QĐ ngày 03/5/2001 của Bộ GD & ĐT về việc ban hành quy chế GDTC và y tế trường học.
- Nguồn bài báo: trích từ Luận văn thạc sỹ (2017) “Lựa chọn biện pháp nâng cao chất lượng GDTC cho SV không chuyên trường ĐHHT”.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 26/10/2017; ngày phản biện đánh giá: 12/12/2017; ngày chấp nhận đăng: 14/1/2018)